1)đéo hiểu sao check all kiểu document.getElementsByName('approve[]')

éo được mà getElementsByTagName('input')

rồi checkboxes[i].type=checkbox ->....

thì lại được :( lol

2) lồng code php trong html,

ví dụ muốn dùng vòng for trong để cho ra n checkbox

<?php for($i=0; $i < n; $i++){ ?> // dở hơi vãi, tự dưng đóng giữa chừng

<input type="checkbox" name="check" value="<?php echo$i;?>" />

<?php } ?> // giờ mới đóng vòng for ở trên

3) dùng biến php khi viết câu lệnh sql: cặp dấu ".$ten\_bien." -> lol đếu hiểu sao luôn

$result=pg\_query($conn,"DELETE FROM account\_detail WHERE acc\_name=' ".$value." ' ");

4) gọi lại chính trang web hiện tại khi submit form: action="<?php $\_SERVER['PHP\_SELF'] ?>"

5) Muốn gọi hộp thoại confirm trước khi submit:

<script type="text/javascript">

function ham(){

var a=confirm("tiep tuc?");

if(a==true) return true;

else return false;

}

<form action="1.php" method="POST" onsubmit="return ham()" >...</form>

=> khi chọn ok thì action="1.php" sẽ thực thi, nếu ấn cancel thì sẽ trở về trạng thái chưa submit

( note: không dùng onsubmit ở trong nút submit, cũng đếu hiểu lắm, nói chung là k được )

6) giá trị true, false khi fetch\_all ra mảng arr sẽ chuyển thành xâu 't' hoặc 'f'

như vậy khi thực hiện so sánh : if($arr[$i]["is\_free"] == 't')

7) gọi hàm javascript trong code php:

<?php

for($i=0; $i< $soLuong; $i++){

$php\_name=...

?> // lại kiểu đóng giữa chừng

<script type="text/javascript">

var var\_name= <?php echo json\_encode($php\_name); ?>; // đổi biến php-> js

var check\_box=document.getElementById(id);

check\_box.checked=true;

</script>

<?php // rồi lại mở

}

?>

8) đối chiếu giá trị null trong câu lệnh sql:

select \* from comment\_msg where d\_name IS NULL;